

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Hà Quang Văn.

- Ông Nguyễn Văn Phiêu.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Lê Văn Ksinh năm 1973, tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Văn Tuấn và bà Đinh Thị Nông; Vợ là Nguyễn Thị Luyến; Bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cầm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Bị hại: Ông Hà Văn T, sinh năm 1962 (đã chết).

3. Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Tô Thị Thu H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Chị Hà Thị Thu Hn, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Chị Hà Thị Thanh N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Bà H, chị H, chị N ủy quyền cho anh Phạm Đình Ch, sinh năm 1989; Địa chỉ: Xóm 3, xã Lạc Vân, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Minh Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Anh Bùi Ngọc Ch, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

6. Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983; anh Ngô Đức Ngh sinh năm 1993; Anh Đặng Xuân D sinh năm 1999. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn Klà người có Giấy phép lái xe hạng FC (số 370151010220 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/11/2020 có giá trị đến ngày 20/11/2025) theo đúng quy định của pháp luật. Vào buổi tối ngày 15/6/2023 tại xưởng gỗ của gia đình nhà Kiên ở thôn 2, xã Phú Long, huyện N, tỉnh Ninh Bình, Lê Văn Kđã ngồi ăn cơm, uống rượu cùng với các anh Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1983, trú tại thôn 2, xã Phú Long, huyện N; anh Ngô Đức Nghĩa, sinh năm 1993, trú tại thôn 1, xã Phú Long, huyện N và anh Đặng Xuân Dũng, sinh năm 1999, trú tại thôn Đồi Chè, xã Ph, huyện N.

Sau khi mọi người ăn uống xong một lúc, Lê Văn Kđã điều khiển chiếc xe ô tô của mình mang nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66 chở các anh Đức, Nghĩa, Dũng đi từ thôn 2, xã Phú Long, huyện N ra đường Quốc lộ 12B để đi vào thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Kiên điều khiển xe ô tô đi đến Km 58+300, đường Quốc lộ 12B thuộc địa phận thôn Xuân Quế, xã Q, huyện N theo hướng từ xã Q, huyện N đi xã Sơn Hà, huyện N. Lúc này Kiên điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng 50Km/h đi trên phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Đoạn đường trên có đặc điểm là đường thẳng, trải nhựa, rộng 11,5m.

Cùng tham gia giao thông tại đoạn đường này, tại phần đường bên phải ở phía trước cùng chiều so với chiều đi của Kiên có xe mô tô nhãn hiệu Honda, Dream, BKS: 35B1-654.63 kéo theo 01 xe tự chế 2 bánh (xe cải tiến) chở cây lác do Ông Hà Văn T, sinh năm 1962 trú tại thôn Sura, xã Sơn Lai, huyện N (chỗ ở Thôn X, xã Q, huyện N) điều khiển. Lúc này tuy thời tiết có mưa nhỏ nhưng đoạn đường trên có điện chiếu sáng của các hộ dân hai bên đường, tuy nhiên Lê Văn Kdo không chú ý quan sát nên khi xe ô tô đi đến cách vị trí xe mô tô kéo theo xe cải tiến do ông Tiến điều khiển đi phía trước chỉ còn khoảng vài mét thì Kiên mới phát hiện thấy ông Tiến. Thấy vậy, Kiên đã điều khiển xe sang bên trái để tránh, nhưng do ở khoảng cách đã quá gần nên phần đầu phía trước bên phải của xe ô tô do Kiên điều khiển đã va chạm đâm trúng vào phần đuôi phía sau của chiếc xe cải tiến do xe mô tô của ông Tiến đang kéo theo.

Sau khi va chạm, chiếc xe cái tiến, chiếc xe mô tô cùng người ông Tiến đều bị ngã, đổ xuống đường nghiêng về bên phải rồi bị rê, trượt về phía trước sau đó dừng lại tại phần mép đường bên phải. Còn xe ô tô của Lê Văn Kiên khiển đi được một đoạn thì dừng đỗ tại phần đường bên phải đường Quốc lộ 12B ở vị trí trước cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1983, ở thôn Xuân Quế, xã Q (*Nhà chị Ngân có lắp Camera an ninh trước cửa hàng ghi lại một phần diễn biến vụ tai nạn trên*).

Lúc này Kiên cùng các anh Đức, Nghĩa, Dũng xuống xe để kiểm tra thì phát hiện thấy Ông Hà Văn T đang bị thương nằm bất tỉnh. Lê Văn Kiên thấy bản thân mình vừa uống rượu và gây tai nạn nên Kiên sợ hãi báo với anh Nghĩa ở lại hiện trường đưa ông Tiến đi cấp cứu, còn bản thân Kiên gọi anh Dũng lên xe ô tô rời khỏi hiện trường, do lúc này Kiên vội lên xe ô tô đi mất nên anh Đức ở lại sau đó bắt xe của người đi đường để về nhà. Còn Kiên chờ anh Dũng về nhà anh Dũng, sau đó Kiên một mình điều khiển xe ô tô về nhà mình.

Hậu quả: Ông Hà Văn T bị “Đa chấn thương” và tử vong trên đường đưa đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để cấp cứu.

Sau khi vừa về đến nhà, Kiên đã kể lại việc bản thân vừa uống rượu gây tai nạn giao thông làm người khác bị thương với con trai của Kiên là anh Lê Minh Thắng, sinh năm 1994 ở cùng nhà, đồng thời Kiên nhờ anh Thắng mang xe ô tô đến Công an xã Q, huyện N để giao nộp rồi Kiên đi ngủ. Mặc dù anh Thắng không biết rõ hậu quả vụ tai nạn giao thông ra sao nhưng do lo lắng cho bố mình là Lê Văn K vừa uống rượu gây tai nạn sẽ bị phạt nặng, tước giấy phép lái xe nên anh Thắng đã tự ý đi đến nhà bạn mình là Anh Bùi Ngọc Ch, sinh năm 1998, trú tại cùng thôn để gặp và nhờ anh Ch nhận hộ là người lái xe ô tô BKS: 30A-649.66 gây tai nạn cho đỡ tiền nộp phạt. Mặc dù anh Thắng không hứa hẹn hoặc trả bất cứ lợi ích vật chất gì cho anh Ch nhưng do chơi thân và nể nang nên anh Ch đã đồng ý cùng anh Thắng điều khiển xe ô tô của Kiên đến Công an xã Q, huyện N để giao nộp.

Ban đầu khi anh Ch làm việc với cán bộ Cảnh sát giao thông Công an huyện N anh Ch tự nhận mình là người điều khiển xe ô tô BKS: 30A-649.66 gây tai nạn. Tuy nhiên sau đó khoảng 15 phút, khi anh Ch được làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, anh Ch đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình phải khai báo trung thực nên đã thay đổi lời khai và xác định rõ bản thân anh Ch không phải là người điều khiển chiếc xe ô tô trên. Cùng thời điểm anh Ch khai báo tại Cơ quan điều tra, anh Thắng (con trai Kiên) đã trình bày phù hợp với lời khai của anh Ch về việc đã nhờ anh Ch nhận thay là người điều khiển chiếc xe ô tô BKS: 30A-649.66 do sợ bố mình đã uống rượu gây tai nạn giao thông, lời khai giữa các anh Ch và anh Thắng không có sự mâu thuẫn.

Đến khoảng hơn 02 giờ ngày 16/6/2023 sau khi ngủ dậy, Lê Văn Kkhai báo là người điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66 gây ra vụ tai nạn nêu trên. Cán bộ Cảnh sát giao thông Công an huyện N đã sử dụng máy đo để xác định nồng độ cồn qua hơi thở của Lê Văn Kiên, kết quả nồng độ cồn của Kiên được xác định là: **0,095mg/l** khí thở (*Thể hiện tại Phiếu thổi nồng độ cồn số ID: 864045, biên bản: 01953 hồi 02h12 ngày 16/6/2023*).

Việc Lê Văn Kkhai báo là người điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66 còn có lời khai của các anh Nguyễn Văn Đức, Ngô Đức Nghĩa và Đặng Xuân Dũng là người làm chứng xác định Kiên là người điều khiển chiếc xe ô tô nêu trên gây tai nạn vào tối ngày 15/6/2023.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66 của Lê Văn Kiên; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Dream, BKS: 35B1-654.63 và 01 xe cải tiến của Ông Hà Văn T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện của vụ tai nạn cho thấy:

****Về kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là Km 58+300 QL12B thuộc địa phận thôn Xuân Quế, xã Q, huyện N. Đoạn đường thẳng có trục Bắc - Nam, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng rộng 11,5m, có bố trí vạch kẻ đường 1.1 (màu vàng nét đứt) phân chia hai chiều đường riêng biệt. Phía Nam là trục đường hướng đi TP Tam Điệp, phía Bắc là trục đường hướng đi thị trấn Nho Quan, phía Đông và Tây là khu nhà dân thôn Xuân Quế, xã Q. Lề đường hướng Đông rộng 3,5m, lề đường hướng Tây rộng 1,8m.

Lấy mép đường phía Tây làm mép đường chuẩn. Điểm mốc là cột điện số 2.3/1.1 nằm tại lề đường phía Tây, cách mép đường 01m. Vị trí các phương tiện, dấu vết được đánh số thứ tự theo số tự nhiên từ (1) đến (6).

Số (1): Là vị trí xe mô tô, nhãn hiệu Honda, BKS: 35B1-654.63 đổ nghiêng bên phải tại hiện trường. Khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe mô tô đến mép đường là 0,35m, khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe mô tô đến mép đường là 1,05m. Đầu xe mô tô quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây. Khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe mô tô đến điểm mốc là 15,7m; khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe mô tô đến điểm mốc là 14,6m.

Số (2): Là vị trí xe tự chế (xe cải tiến) hai bánh tại hiện trường, phần trước xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông. Khoảng cách từ trục bánh xe bên phải đến mép đường là 0,7m, đến tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 2,75m; đến tâm trục bánh trước xe mô tô (1) 3,45m. Khoảng cách từ tâm trục bánh xe bên trái đến mép đường là 0,3m. Khoảng cách từ trục bánh xe bên phải đến điểm

mốc là 12,25m. Khoảng cách từ trục bánh xe bên trái đến điểm mốc là 12,9m.

Số (3): Là vết cà xước không liên tục trên mặt đường gồm nhiều vết có chiều hướng Bắc - Nam KT(14,7x0,1)m. Khoảng cách từ đầu vết đến mép đường là 2,25m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 22m, đến tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 21,05m. Khoảng cách từ cuối vết đến mép đường 0,35m. Khoảng cách từ đầu vết đến điểm mốc là 6,95m. Khoảng cách từ cuối vết đến điểm mốc là 8,4m.

Số (4): Là vết cà xước không liên tục trên mặt đường gồm nhiều vết có chiều Bắc - Nam, KT(12,4x0,3)m. Khoảng cách từ đầu vết đến mép đường là 2,6m, đến đầu vết (3) là 4,1m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 17,95m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 17m, khoảng cách từ cuối vết đến mép đường là 0,7m. Khoảng cách từ cuối vết đến điểm mốc là 9,5m.

Số (5): Là vị trí vết máu loang, KT(0,5x0,2)m. Khoảng cách từ tâm vết đến mép đường là 1,55m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 5,75m, đến tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 4,65m. Khoảng cách từ tâm vết đến điểm mốc là 10m.

Số (6): Là diện nhựa vỡ trên mặt đường KT(3x2)m, khoảng cách từ tâm diện nhựa vỡ đến mép đường là 3m. Khoảng cách từ tâm diện nhựa vỡ đến điểm mốc là 8,8m.

****Về kết quả dựng lại hiện trường:***

Lấy mép đường phía Tây làm mép đường chuẩn. Điểm mốc là cột điện số 2.3/1.1 nằm tại lề đường phải Tây, cách mép đường 01m. Vị trí các phương tiện, dấu vết được đánh số thứ tự theo số tự nhiên từ (1) đến (5).

Số (1): Là vị trí xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66, đầu xe quay hướng đi TP. Tam Điệp, đuôi xe quay hướng đi thị trấn Nho Quan. Khoảng cách từ tâm trục bánh trước bên phải đến mép đường là 2,05m, đến điểm mốc là 17,15m. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau bên phải đến mép đường là 1,85m.

Số (2): Là vị trí xe mô tô, nhãn hiệu Honda, BKS: 35B 1-654.63 và xe cải tiến. Khoảng cách từ bánh xe bên phải xe cải tiến đến mép đường là 1,95m, đến điểm mốc là 15,8m. Khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe mô tô đến mép đường là 2,5m, đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (01) là 4,25m, đến điểm mốc là 13m. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe mô tô đến mép đường là 2,45m, đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (01) là 3,2m.

Số (3): Là vị trí vết cà xước không liên tục trên mặt đường. Khoảng cách từ đầu vết đến mép đường là 2,25m, đến tâm trục trước bên phải xe ô tô (1) là 10,9m, đến tâm trục trước xe mô tô (2) là 6,5m, đến điểm mốc là 6,95m.

Số (4): Là vị trí vết cà xước không liên tục trên mặt đường. Khoảng cách từ đầu vết đến mép đường là 2,6m, đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) là 14,45m, **đến tâm trục bánh trước xe mô tô (2) là 10,1m, đến điểm mốc là 4,3m.**

Số (5): Là vị trí vết máu, khoảng cách từ tâm vết đến mép đường là 1,55m, đến tâm trục trước xe mô tô (2) là 21,95m, đến điểm mốc là 10m.

*** Về Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Kết quả khám dấu vết trên xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66:

+ Mặt hông bên phải phía trước (cánh yếm trước và vỏ đầu xe) bám dính bụi đất, rác trên diện KT(200x90)cm.

+ Ốp bảo vệ gương chiếu hậu bên phải có vết sạt xước kim loại có chiều từ trước về sau trên diện KT(8x2)cm.

+ Cánh cửa trước bên phải bị kẹt, mở hạn chế (Độ mở tạo góc 30°).

+ Phần vỏ hông phía trước bên phải đầu xe tiếp giáp cánh cửa trước bên phải bị bẹp lún theo chiều từ phải qua trái, từ sau về trước trên diện KT(17x25)cm. Tâm điểm bẹp lún cách mặt đất là 80cm, lệch chuẩn so với vị trí ban đầu 2cm.

+ Phần vỏ nhựa góc trước dưới bên phải đầu xe bị vỡ nhựa trên diện KT(80x70)cm.

+ Kính bảo vệ cụm đèn pha xi nhan phía trước bên phải bị vỡ nhựa diện KT(50x25)cm.

+ Cụm đèn gầm phía trước bên phải bị bong bật rời khỏi thân xe, lệch chuẩn so với vị trí ban đầu 10cm.

+ Phần vỏ nhựa bảo vệ phía trước bên phải đầu xe nứt vỡ nhựa trên diện KT(100x60)cm.

+ Biển số phía trước cong vênh, nứt vỡ nhựa ốp bảo vệ tại vị trí cách cạnh ngoài bên phải 6cm. Điểm cong vênh lệch chuẩn so với vị trí ban đầu 3cm. Tâm điểm cong cách mặt đất 60cm.

+ Thanh kim loại bảo vệ đầu xe có vết bẹp lún từ trước về sau, KT(3x5)cm, lệch chuẩn so với vị trí ban đầu 10cm, tâm vết cách mặt đất là 55cm.

+ Phần vỏ nhựa bảo vệ đèn pha bên trái phía dưới bị nứt vỡ nhựa dài 5cm.

- Kết quả khám dấu vết trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 35B1-654.63:

+ Toàn bộ cụm đèn pha, đèn xi nhan bên phải vỡ rời khỏi xe.

+ Mặt đồng hồ công tơ mét bị nứt vỡ góc trên bên phải dài 9cm, phần ốp vỡ nhựa bảo vệ đầu xe, đèn pha, cụm đồng hồ bị nứt vỡ nhựa KT(30x25)cm.

+ Cản phanh trước bên phải bị cong vênh bám dính bùn đất có chiều từ trước về sau. Mỏm đầu ngoài trên tay phanh có vết sạt xước kim loại KT(1x1)cm.

Mỏm đầu ngoài phía trước bên ngoài tay lái bên phải có vết sạt xước cao su và kim loại có chiều từ sau ra trước KT(3x5)cm.

+ Đầu tay lái bên trái cong vênh có chiều từ sau về trước, bề mặt sạt xước kim loại, có chiều từ sau ra trước trên diện KT(2x0,5)cm.

+ Mỏm đầu trước chắn bùn trước bánh trước bị nứt vỡ nhựa KT(20x10)cm.

+ Ốp nhựa trang trí đầu xe bung bật, lệch chuẩn vị trí ban đầu 4cm, bong bật mẫu.

+ Ốp cao su bảo vệ ổ khóa điện bung bật lệch chuẩn 2,5cm.

+ Đầu mâm ngoài giá đỡ chân trước bên phải có vết sạt xước kim loại bám dính dị vật màu, trắng có chiều từ trước về sau trên diện KT(2x2)cm.

+ Đầu mâm ngoài giá đỡ chân sau bên phải có vết sạt xước kim loại bám dính dị vật màu nâu, trắng có chiều từ trước về sau trên diện KT(2,5x1)cm.

+ Bọc yên xe bên phải bị rách lớp ngoài KT(20x10)cm lộ đệm mút.

+ Ống xả phía trước bên phải bị rách vỡ nhựa KT (10x8)cm.

+ Vỏ yên xe bên trái bị rách KT (6x7)cm.

+ Biển số bị bung bật rời khỏi xe, tấm kim loại cố định biển số bị cong vênh rách kim loại diện KT (18x14)cm có chiều từ sau ra trước. Tâm điểm cong vênh cách mặt đất 48cm.

+ Sau yên xe có gia công có khung đèn hàng bằng kim loại hình vuông và tròn. Giá bên trên có hàn lè gấp và chân trống gia công. Giá đỡ hàng bên phải có bản lè, phân giá đỡ hàng mở góc 90°. Giá đỡ hàng lệch chuẩn vị trí ban đầu 20cm, bị đẩy từ lệch theo chiều từ sau ra trước, từ phải sang trái. Hiện trạng giá đỡ hàng có KT (77x36x37)cm.

- Kết quả khám dấu vết trên xe tự chế 02 bánh lốp (xe cải tiến) được làm bằng khung kim loại:

Xe tự chế (xe cải tiến) hai bánh lốp, khung xe bằng kim loại KT(dài 234x rộng 105x cao 78,5)cm. Phía trước xe là hai càng kim loại bằng hai ống trụ tròn, trong đó ống kim loại mỗi bên dài 1,2m, đường kính rộng 2,5 cm. Phần giữa phía trước thanh kim loại hàn cố định, càng kéo có hàn 01 khung sắt tròn, đường kính 3,5cm. Thùng chứa hàng được làm bằng tấm tôn và mảnh gỗ lắp ghép có KT (125 x 105 x 30)cm.

+ Tại vị trí phần đầu cố định càng kéo bị cong vênh kim loại theo chiều từ trước về sau lệch chuẩn vị trí ban đầu 02cm.

+ Tấm gỗ phía sau đuôi thùng xe bị vỡ rời, mép thành thùng phía dưới bẹp méo, cong vênh theo chiều từ sau ra trước KT(50x7)cm, lệch chuẩn vị trí ban đầu là 07cm. Tâm điểm bẹp lún cách mặt đất là 53cm.

+ Toàn bộ xe bám dính bụi đất, gỉ sét.

+ Mặt ngoài thanh kim loại góc bên trái thành thùng xe bị sạt xước kim loại bám gỉ sét KT(3,5x1)cm, vết sạt xước có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái.

+ Trên thành thùng xe có tấm gỗ gồm nhiều mảnh vỡ ghép lại, tấm gỗ nứt gãy, khuyết góc KT(40x30)cm. Toàn bộ tấm gỗ có KT(92x84)cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Ông Hà Văn T:**

- **Khám ngoài:** Chiều dài tử thi: 160cm, thể tạng: trung bình, đang trong giai đoạn co cứng. Đặc điểm trang phục và vật dụng mang theo: Đầu quấn băng y tế màu trắng, băng y tế thấm ướt máu. Trên mặc áo phông cộc tay cổ bẻ màu xám, mặt sau thân áo rải rác bám dính máu, vùng vai áo trái có vết rách vải KT(3x1)cm, dưới mặc quần đùi cạp chun màu sáng màu, thân quần bám dính bùn đất.

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

** Vùng đầu mặt cổ:*

+ Vùng đầu có tóc che phủ, tóc bám dính nhiều máu, tập trung nhiều ở vùng đỉnh chẩm. Vùng đỉnh trái, cách đỉnh vành tai trái 7cm, cách đường chân tóc gáy 9cm, có vết rách da tụ máu, KT(4x1)cm.

+ Hai mắt nhắm, đồng tử giãn, nhãn cầu hai bên không tổn thương.

+ Mũi, miệng, lỗ tai bên không có dịch máu chảy ra.

+ Miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, các răng và xương hàm không tổn thương.

+ Cổ vững, da vùng cổ gáy không có dấu vết tổn thương.

** Vùng vai, ngực, bụng, lưng:*

+ Ngực vững, da vùng ngực - bụng không có dấu vết tổn thương.

+ Vùng vai trái có diện sây sát da, tụ máu, kích thước (6x2,5)cm.

+ Vùng lưng trái, cách đường giữa 2,5cm, cách mào chậu 17cm, có diện sây sát da, tụ máu kích thước (5x3)cm.

** Vùng chậu hông, sinh dục:*

+ Khung chậu mất vững, qua kiểm tra sờ nắn có dấu hiệu vỡ xương cánh chậu phải.

+ Bộ phận sinh dục ngoài không tổn thương, hậu môn không có phân.

** Tay, chân:*

+ Tay phải không có dấu vết tổn thương.

+ Tay trái: Mặt sau cẳng tay + mu bàn tay có diện sây sát da, tụ máu, kích thước (27x6,5)cm.

+ Chân phải: Vùng đùi gập góc, lệch trục, biến dạng, gãy kín 1/3 dưới xương đùi. Mặt trong gối + 1/3 trên cẳng chân có diện sây sát da, tụ máu, không liên tục kích thước (8x4)cm. Mặt trong cổ + bàn chân có diện sây sát da, tụ máu, không liên tục, kích thước (15x10)cm.

+ Chân trái: Vùng đùi gập góc, lệch trục, biến dạng gãy kín dưới 1/3 xương đùi. Mặt ngoài bàn chân có diện sây sát da, tụ máu, kích thước (6x2,5)cm.

- Khám trong:

+ Mở rộng vết thương đỉnh trái: Tụ máu dưới da vùng đỉnh, chằm trái, kích thước (5x4)cm. Vỡ lún xương hộp sọ vùng đỉnh, chằm trái, kích thước (6x3,5)cm, hướng vỡ lan xuống nền sọ, qua diện vỡ có máu và dịch não tủy chảy ra.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 561/KLGĐTT-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ 1. Các kết quả giám định chính:

- Vỡ lún xương hộp sọ vùng đỉnh, chằm trái, hướng vỡ lan xuống nền sọ, qua diện vỡ và dịch máu não tủy chảy ra.

- Vỡ kín xương cánh chậu phải.

- Gãy kín 1/3 dưới xương đùi hai bên phải, trái.

2. Nguyên nhân chết của Ông Hà Văn T: Đa chấn thương./.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành trích xuất dữ liệu điện tử tại Camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1983, ở thôn Xuân Quế, xã Q ghi lại diễn biến vụ tai nạn và sao lưu vào 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 8GB được niêm phong theo quy định để tiến hành trưng cầu giám định về dữ liệu điện tử.

Tại Bản Kết luận giám định số 858/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 31/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã lập biên bản làm việc để Lê Văn K xem hình ảnh từ video trích xuất được trong khoảng thời gian từ 20 giờ 51 phút 00 giây đến 20 giờ 55 phút 00 giây tại Camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị Ngân nêu trên. Qua làm việc, bản thân Kiên xác định rõ con người, phương tiện trong video chính là Kiên phù hợp với diễn biến của vụ án, không có sự mâu thuẫn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn K đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSNQ-HS ngày ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Lê Văn K về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản Cáo trạng số 32/CT-VKSNQ-HS ngày ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

* *Về trách nhiệm Hình sự:* Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Văn Kphạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt: Áp dụng Điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 260; các điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Văn K hành nghề lái xe ô tô trong thời gian từ 02 năm đến 05 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Trả lại cho bị cáo Lê Văn K01 Giấy phép lái xe hạng FC bản chính (số **370151010220** do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/11/2020 có giá trị đến ngày 20/11/2025) mang tên Lê Văn K nhưng quản lý trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện, đúng như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tang vật đã thu giữ, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án

về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Cụ thể: **Lê Văn K** là người có Giấy phép lái xe hạng FC (số 370151010220 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/11/2020 có giá trị đến ngày 20/11/2025), Khi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66 đi trên đường Quốc lộ 12B theo hướng từ xã Q, huyện N đi xã Sơn Hà, huyện N, bị cáo đã uống rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,095mg/l khí thở vượt quá mức theo quy định, lúc này do Kiên điều khiển xe không chú ý quan sát nên đã để phần đầu phía trước bên phải của xe ô tô do Kiên điều khiển va chạm đâm trúng vào phần đuôi phía sau của chiếc xe cải tiến do xe mô tô nhãn hiệu Honda, Dream, BKS: 35B1-654.63 của Ông Hà Văn T đang kéo theo làm cho cả người và các phương tiện do ông Tiến đang điều khiển đều bị ngã, đổ ra mặt đường, ông Tiến bị thương chảy máu nằm bất tỉnh sau đó bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Ngay sau khi gây ra tai nạn, Lê Văn K đã không ở lại chịu trách nhiệm về hành vi của mình mà lại điều khiển xe ô tô nêu trên bỏ chạy khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của Lê Văn K nêu trên đã vi phạm vào các khoản 8, khoản 17 và khoản 23 của Điều 8 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm Ông Hà Văn T bị tử vong.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” khi điều khiển xe ô tô đã sử dụng rượu và có nồng độ cồn vượt quá mức quy định gây tai nạn làm chết người, sau khi gây tai nạn đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm là tình tiết định khung quy định tại các điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra, do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cụ thể:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn K được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội khắc phục hậu quả*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra trong vụ án này Ông Hà Văn T sử dụng xe mô tô để kéo theo xe cải tiến đi trên đường đã vi phạm điểm d, khoản 3, Điều 30 của Luật giao thông đường bộ. Xác định người bị hại cũng có lỗi một phần, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo Lê Văn Kiên. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Từ nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này: Đối với anh Lê Minh Thắng khi được bố là Lê Văn Knói cho biết về việc Kiên đã uống rượu gây ra tai nạn giao thông và bảo anh Thắng đem xe giao nộp cho lực lượng Công an, sau đó Kiên đi ngủ. Vì anh Thắng lo cho Kiên bị xử phạt nặng, tước giấy phép lái xe nên anh Thắng đã tự ý đến nhờ Anh Bùi Ngọc Ch nhận thay Kiên là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông để giảm mức phạt mặc dù lúc này anh Thắng không biết rõ hậu quả vụ tai nạn giao thông dẫn đến ông Tiến bị tử vong. Anh Thắng cũng không thuê hoặc hứa hẹn trả bất cứ lợi ích gì cho anh Chinh. Đối với Anh Bùi Ngọc Ch do nể nang Thắng là bạn chơi thân nên có hành vi nhận thay cho Kiên là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn. Bản thân anh Ch khi được anh Thắng nhờ cũng không hề biết ông Tiến bị tử vong. Sau khi khai báo gian dối trong thời gian ngắn (15 phút), anh Ch đã tự nguyện khai báo lại chính xác, trước cả thời điểm Cơ quan Công an làm việc với bị can Lê Văn K về việc bản thân không phải là người điều khiển xe gây tai nạn.

Việc khai báo gian dối của các anh Chinh, Thắng không ảnh hưởng gây cản trở nghiêm trọng đến hoạt động điều tra của Cơ quan điều tra (Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tạm giữ và khám phương tiện liên quan đến vụ TNGT; tiến hành đo nồng độ cồn, xét nghiệm ma

túy, ghi lời khai với Lê Văn Kiên; Ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Kiên theo đúng quy định của pháp luật).

Căn cứ các quy định của pháp luật để xem xét toàn diện về tính chất, mức độ vi phạm của các anh Ch và anh Thắng cho thấy hành vi khai báo gian dối của các Anh Bùi Ngọc Ch, Lê Minh Thắng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Khai báo gian dối” quy định tại Điều 382, Bộ luật hình sự. Cơ quan Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các Anh Bùi Ngọc Ch, Lê Minh Thắng về hành vi cản trở hoạt động tố tụng theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 13 của Pháp lệnh 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Văn Khánh nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng, thời hạn tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Văn K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Ông Hà Văn T với tổng số tiền 220.000.000 đồng. Đến nay gia đình Ông Hà Văn T không yêu cầu Lê Văn K phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác, vì vậy không đặt ra việc giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, Innova, BKS: 30A-649.66. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của Lê Văn Kiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại chiếc xe ô tô cho Kiên theo đúng quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Dream, BKS: 35B1-654.63 và 01 xe cải tiến. Quá trình điều tra xác định các phương tiện trên là tài sản hợp pháp của gia đình Ông Hà Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại các tài sản này cho đại diện theo ủy quyền của gia đình ông Tiến là anh Phạm Đình Ch theo đúng quy định.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC bản chính (số **370151010220** do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/11/2020 có giá trị đến ngày 20/11/2025) mang tên Lê Văn K được chuyển theo hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên quản lý trong hồ sơ trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Văn K hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lê Văn K 01 Giấy phép lái xe hạng FC bản chính (số 370151010220 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/11/2020 có giá trị đến ngày 20/11/2025) mang tên Lê Văn K được chuyển theo hồ sơ vụ án. Tuy nhiên quản lý trong hồ sơ trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan Điều tra CA huyện N;
- Cơ quan THA hình sự CA huyện N;
- Chi cục THA dân sự huyện N
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh